TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2024/QĐST-HNGĐ	*Sóc Sơn, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 221/2024/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024, giữa:

**** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1996.***

Nơi Đ ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đa Gm xã B, huyện S, thành phố H.

**** Bị đơn: Anh Tạ Văn Đ, sinh năm 1994.***

Nơi Đ ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đa Gm xã B, huyện S, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Tạ Văn Đ.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị D và anh Đ xác định có 02 con chung là Tạ Thị Thu H, sinh ngày 16/3/2017 và Tạ Gia H1, sinh ngày 19/02/2020. Ly hôn, chị D trực tiếp nuôi dưỡng Tạ Thị Thu H, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng Tạ Gia H1 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi một trong hai bên có yêu cầu giải quyết và Tòa án có

quyết định khác. Ghi nhận sự tự nguyện của các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Chị D, anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung, vay nợ, công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên chịu một ½ = 75.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị D chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai thu ký hiệu BLTU/23số 0022454 ngày 03/4/2024, chị D được hoàn lại 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- UBND xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 55/2016);
- Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng